TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Phường.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thành Lam và ông Trương Công Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 27/2024/HSST ngày 18-11-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 02-12-2024, đối với bị cáo:

Vũ Tuấn A, sinh năm 1991, tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Anh H, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1968; anh chị em ruột có 03 người; có vợ Phạm Thị Ánh N, sinh năm 1994 (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2014; tiền án: có 01 tiền án, ngày 17-11-2022 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 31-8-2023; tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 09-8-2024 cho đến nay, (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn S, sinh năm 1989, (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chị Phạm Thị Thu T, sinh năm 1994, (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 10 phút ngày 09/08/2024, Công an xã G bắt quả tang Vũ Tuấn A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tang vật gồm: 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy); 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm hiệu INDEEX màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s, số máy: MN1M2LL/A, số sê ri: FFMTGJ1NHFLR, màu bạc; 01 điện thoại di động hiệu ODDO màu xanh; 01 xe mô tô hiệu NOVO màu xanh trắng biển số 60B7 – 260.09.

Kết quả điều tra đủ căn cứ xác định quá trình phạm tội của bị can như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 09/08/2024, Vũ Tuấn A điều khiển xe môtô hiệu NOVO màu xanh - trắng, biển số 60B7 – 260.09 từ Khu công nghiệp L, thành phố L, tỉnh Đồng Nai đi về xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp G, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Vũ Tuấn A bị Công an xã G 3 mời về làm việc để làm rõ vụ "Trộm cắp tài sản" xảy ra tại ấp G, xã G 3 ngày 08/08/2024. Tại đây, Vũ Tuấn A cởi mũ bảo hiểm và mũ lưỡi trai bằng vải màu đen để lên bàn thì bị Công an xã G phát hiện có 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) được cất giấu bên trong mũ lưỡi trai. Công an xã G đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Tuấn A về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về nguồn gốc số ma tuý Vũ Tuấn A khai nhận trong quá trình điều khiển xe, khi đến đoạn đường S, thuộc ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Vũ Tuấn A phát hiện có 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen nên đã dừng xe lại để nhặt lên, Vũ Tuấn A thấy bên trong mũ có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng giống ma túy nên đã cất giấu lại vào trong mũ để đem về sử dụng.

Căn cứ Kết luận giám định số: 1604/KL-KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: **1,5201gam (một phẩy năm hai không một gam), loại Methamphetamine.**

Tại Cáo trạng số 140/CT-VKS-TN ngày 11 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Vũ Tuấn Anh về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Tuấn A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 09/08/2024, tại ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Công an xã G 3 đã bắt quả tang Vũ Tuấn A đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng **1,5201gam,** loại **Methamphetamine**. Methamphetamine là chất ma túy theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Như vậy, Cáo trạng số 140/CT-VKSĐQ ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm tạo một môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh, không có tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hiểm họa của ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, trước và sau thời điểm phạm tội, bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật hoàn lại được niêm phong theo Kết luận giám định số: 1604/KL-KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 mũ bảo hiểm hiệu INDEEX màu đen và 01 mũ lưỡi trai vải màu đen mặt trước có ký hiệu LS của Vũ Tuấn A sử dụng để cất giấu ma tuý nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, số máy: MN1M2LL/A, số sê ri: FFMTGJ1NHFLR, màu bạc, Vũ Tuấn A khai do 01 người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) trú tại xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai thế chấp để mượn số tiền 500.000đồng; 01 điện thoại di động hiệu ODDO màu xanh, Vũ Tuấn A khai do 01 người bạn tên H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) trú tại xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai thế chấp để mượn số tiền 700.000đồng. 02 điện thoại di động trên không liên

quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp với khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 xe mô tô hiệu NOVO màu xanh - trắng, biển số 60B7 – 260.09 do chị Phạm Thị Thu T (Sinh năm 1994, trú tại: ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai) là chủ sở hữu. Chị T cho anh Trần Văn S (Sinh năm: 1989, trú tại Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) mượn, sau đó Trần Văn S cho Vũ Tuấn A mượn sử dụng. Việc Vũ Tuấn A sử dụng xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội chị T không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp với khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với anh Trần Văn S (Sinh năm: 1989; trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) - Người trực tiếp cho Vũ Tuấn A mượn xe môtô biển số 60B7 – 260.09. Việc Vũ Tuấn A sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội anh S không biết nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, đề xuất về mức hình phạt là có phần nghiêm khắc nên chỉ chấp nhận một phần đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 3 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Tuấn A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo 02 (H2) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 09-8-2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tiêu hủy mẫu vật hoàn lại được niêm phong theo Kết luận giám định số: 1604/KL-KTHS ngày 16/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 mũ bảo hiểm hiệu INDEEX màu đen và 01 mũ lưỡi trai vải màu đen mặt trước có ký hiệu LS.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-11-2024).

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an nhân dân huyện Thống Nhất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Phường